

Số: 162/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 03 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 478/2024/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Số A ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh B**, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: A, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* 1/ Ông **Nguyễn Văn Đ1**, sinh năm: 1959;

2/ Bà **Lê Thị N**, sinh năm: 1958;

Địa chỉ: ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Văn Đ1 và bà Lê Thị N thừa nhận nợ và đồng ý trả cho ông Trần Văn Đ số tiền gốc là 252.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng) và tiền lãi phát sinh của số tiền nêu trên là 20.185.600 đồng (Hai mươi triệu một trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm đồng).

2.2. Về thời gian trả nợ, phương thức trả nợ: Do hai bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Án phí dân sự hòa giải thành ông Đ1 và bà N phải nộp nhưng do ông Đ1, bà N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí.

H lại cho ông Trần Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.805.000đồng (Sáu triệu tám trăm lẻ năm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006187 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết